

CÁCH CHÚA PHÁN XÉT CON NGƯỜI

Thánh Cleopa của Romania

"Anh em đừng xét đoán, để khỏi bị Thiên Chúa xét đoán, vì anh em xét đoán thế nào, thì anh em cũng sẽ bị Thiên Chúa xét đoán như vậy ; và anh em đóng dấu nào, thì Thiên Chúa cũng sẽ đóng dấu ấy cho anh em."

Mátthêu 7:1-2

Phần I

Người tu sĩ trẻ

Một người tu sĩ Ai Cập khởi hành đến Alexandria từ sáng sớm để bán thành phẩm từ đôi tay của mình—vì ông là thợ đan giỏ—nhưng trên đường đi, ông đi ngang qua một đám tang; một vị lãnh chúa ngoại giáo nổi tiếng, kẻ đã giết hàng ngàn Kitô hữu trong thời kỳ họ bị bách hại, đã qua đời vì tuổi già. Đó là một ngày nắng đẹp, và cả vương quốc đã tiến đưa vị lãnh chúa của họ đến cuộc hành trình cuối cùng.

Khi người tu sĩ trở về tu viện, ông nghe nói rằng một nhà khổ hạnh vĩ đại, người đã sống trong miền hoang dã hơn sáu mươi năm, chỉ ăn rễ cây và quả sa mạc, đã bị giết và bị ăn thịt bởi một con linh cẩu. Thảm kịch này liền khiến ông suy nghĩ:

"Vị vua ngoại đạo, kẻ đã tàn sát hàng ngàn Kitô hữu, lại được đưa tiến về mộ phần với sự trang trọng và danh dự lớn lao, trong khi người tu sĩ khổ hạnh, người đã ăn chay, cầu nguyện và phụng sự Chúa gần như suốt cả cuộc đời, lại bị một con linh cẩu giết một cách nhục nhã! Đây là kiểu phán xét gì vậy?! Đường như Chúa, trong lòng nhân từ của Ngài, cho phép sự bất công xảy ra; người này là một kẻ tội lỗi nhưng lại sống lâu và có một cuộc đời thành công, trong khi người khác là một người tốt, nhưng vợ ông ta lại đau

ốm, còn con cái thì hư hỏng. Các Kitô hữu thường là người tốt; họ ăn chay và cầu nguyện, nhưng dường như rắc rối luôn tìm đến họ. Ngược lại, những kẻ ác chửi rủa, say xỉn, và phạm tội, nhưng việc làm của họ lại không bị trừng phạt! Vì điều này, nhiều người đã nghi ngờ về sự quan phòng của Chúa, nên ta sẽ cầu nguyện và xin Chúa dạy cho ta về sự Phán Xét của Ngài."

Trong lúc suy tư, người tu sĩ cũng nhận thấy nhiều điều tương tự khác, như nhà tiên tri Giêrêmia đã nói: *Lạy Chúa, tại sao những kẻ xấu xa lại sống an nhàn trong khi con đường của người công chính luôn gặp khó khăn?*¹

Vì vậy, từ ngày hôm đó, ông bắt đầu cầu nguyện nhiệt thành, cầu xin Chúa mặc khải cho ông bản chất của Sự Phán Xét Thánh Thần:

"Lạy Chúa, xin dạy con Sự Phán Xét của Ngài, để con không phải là người đưa ra lời phán xét!"

Tại sao một người đáng kính, đức hạnh lại phải chịu khổ, thường xuyên đau bệnh và luôn căng thẳng, trong khi một kẻ tội lỗi, phớt lờ linh hồn mình và bất tuân các lời răn của Chúa lại sống giàu có, khỏe mạnh và mọi sự đều thuận buồm xuôi gió?

¹ So sánh với Giêrêmia 12:1 - ND

Người tu sĩ đã cầu nguyện rất lâu và nhiệt thành để hiểu tại sao những người trong sạch, thuần khiết, và vô tội lại phải chịu đựng một cuộc sống đau khổ và tuyệt vọng, trong khi những kẻ tội lỗi và xấu xa dường như gặp may mắn mỗi ngày.

"Xin dạy con Sự Phán Xét của Ngài, lạy Chúa," ông nói, "vì tâm hồn con đã nhiều lần đau khổ khi con chứng kiến những bất công mà Ngài đã cho phép xảy ra."

Và thế là, Đức Chúa nhân từ và nhân hậu không muốn bỏ rơi người tu sĩ vì sự tò mò có phần bất kính của ông, dù Ngài có thể làm như vậy—ông muốn biết những Điều Huyền Nhiệm của Thiên Chúa, những điều không ai có thể biết được, thậm chí ngay cả các thiên thần—và thay vào đó, Ngài đã đáp lại lời cầu nguyện của ông. Và vì người tu sĩ đã sống một cuộc sống thánh thiện, Chúa đã mặc khải Sự Phán Xét của Ngài theo cách như sau:

Một thời gian sau, người tu sĩ lại bắt đầu cuộc hành trình ba ngày để đến Alexandria, nơi duy nhất mà ông có thể bán những chiếc giỏ thủ công của mình. Tuy nhiên, ngay khi ông bước ra khỏi hang, một người tu sĩ trẻ với khuôn mặt dễ mến xuất hiện trước mặt ông và nói:

"Xin Cha ban phước cho con!"

"Chúa ban phước lành cho anh, con trai!"

"Cha đang đi đâu vậy, thưa Cha?"

"Tôi đang đi đến chợ ở Alexandria để bán hàng thủ công của mình."

Với số tiền kiếm được từ việc bán giỏ, người tu sĩ sẽ mua bánh mì và làm bánh khô, nguồn thực phẩm duy nhất của ông ngoài những loại thảo mộc mà ông có thể kiếm trong miền hoang dã.

"Thật là trùng hợp, thưa Cha!" người tu sĩ trẻ đáp, "Con cũng đang đi đến đó."

"Tạ ơn Chúa, tôi rất vui khi có anh đồng hành trên đường."

Sau khi nhận lấy một nửa số giỏ từ Cha, người tu sĩ trẻ nói: "Thưa Cha, giờ đây Cha phải biết rằng chúng ta, những người tu sĩ, cần phải làm gì khi đi xa: cầu nguyện và trò chuyện với Chúa liên tục. Đó là bổn phận của chúng ta, bổn phận của một Kitô hữu, tức là chúng ta sẽ cầu nguyện khi đang đi trên đường."

"Anh nói đúng, người anh em," Cha đáp, "Vậy thì, chúng ta hãy cầu nguyện trong yên lặng cho đến khi tới Alexandria!"

"Chúng ta sẽ không nói một lời nào!" người tu sĩ trẻ nói. "Khi chúng ta bắt đầu cuộc hành trình ba ngày này, cha sẽ chứng kiến những điều về con mà có thể rất đáng sợ khi thấy. Cha không được nói, không được phán xét, và không được phá vỡ lời thề của mình!"

"Vâng, con trai! Theo ý Chúa, tôi sẽ không nói một lời nào."

Và thế là, họ cùng nhau lên đường trong sự im lặng tuyệt đối, người tu sĩ trẻ mang theo phần giỏ của mình và Cha bình thản bước đi bên cạnh.

Đến khoảng giữa trưa, khi mặt trời nắng chói chang, họ đến một ngôi làng. Hai chàng trai bước tới và chào đón họ.

"Các Cha Thánh," một trong hai người kêu lên, "Xin dừng tiếp tục đi nữa vì trời đang rất nóng vào giờ này trong ngày. Hãy đến và nghỉ ngơi trong nhà chúng tôi!"

Hai chàng trai trẻ chào đón các vị tu sĩ với vòng tay rộng mở vì ở những vùng đất này, người ta không thể đi lại vào giữa trưa, chỉ có thể di chuyển vào buổi sáng và ban đêm.

Ở phương Đông, có một phong tục là chủ nhà sẽ rửa chân cho khách vì cát sa mạc rất nóng. Đáng

Cứu Thế đã nói với Simôn người Pharisi: *Ta vào nhà của người, người không cho nước rửa chân!*² Vì vậy, nếu bạn có bao giờ vào trong nhà của một người từ phương Đông, hãy biết rằng việc ngâm chân trong nước lạnh sẽ giúp bạn rất nhiều. Khi những chàng trai trẻ biết rằng khách của họ đến từ sa mạc Sketis—nơi mà nhiều vị thánh đã sống trong quá khứ: Thánh Antôn Cả, Thánh Makarios của Ai Cập, Thánh Sisoy Cả, Thánh Onuphrius cả, và các tu sĩ vĩ đại khác—they đón tiếp các vị khách với lòng kính trọng và yêu mến hơn, rửa chân cho họ và mời họ dùng bữa.

Chủ nhà có một chiếc khay bạc quý giá được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, và họ đã dùng nó để đựng thức ăn cho các vị tu sĩ. Các vị tu sĩ ăn trong im lặng, và sau khi họ tạ ơn vì lòng hiếu khách, họ rút vào phòng bên cạnh để nghỉ ngơi.

Sau đó, khi chuẩn bị tiếp tục cuộc hành trình, người tu sĩ trẻ lén vào bếp khi không ai để ý, anh ta lấy trộm chiếc khay bạc. Cha nhìn thấy sự việc và nghĩ: *Ơ kìa! Những người tốt bụng này đã đón tiếp chúng ta, ngâm chân chúng ta trong nước lạnh, cho*

² Luca 7:44

chúng ta ăn, và người tu sĩ này thì lại ăn cắp chiếc khay bạc của họ. Đây là cách để cảm ơn họ sao!

Sau đó, hai người tu sĩ đồng hành đến một cây cầu nhỏ. Người tu sĩ trẻ làm dấu thánh giá lên chiếc khay rồi ném nó xuống nước. Cha thấy vậy và nghĩ: *Thật vô lý! Anh ấy lấy trộm chiếc khay chỉ để ném nó xuống nước! Sao anh ấy không để nó lại?!* Nhưng vì ông đã thề không được nói, ông không thốt lên bất kỳ lời nào.

Đến chiều tối, họ đến nhà của một cặp vợ chồng trẻ. Giống như những người chủ nhà trước, cặp đôi trẻ vui vẻ đón tiếp hai lữ khách vào nhà, rửa chân cho họ và mời họ nghỉ ngơi. Họ có một đứa bé hai tháng tuổi.

Sáng hôm sau, trước khi rời khỏi nhà, người tu sĩ trẻ tiến lại gần nôi khi cha mẹ không để ý và giết đứa bé. Cha liền nghĩ: *Lạy Chúa! Anh ta đã giết một đứa bé vô tội! Thật là một tội ác!*

Chiều hôm đó, hai người đồng hành đến nhà của một người đàn ông cần kiệm.

"Chúa ban phước lành, thưa các Cha!" người đàn ông nói, "Trời đang nắng nóng, ánh mặt trời đang thiêu đốt các cha. Xin các cha vào trong nhà

ngủ ngơi. Các cha có thể tiếp tục cuộc hành trình của mình vào buổi tối."

Người đàn ông này có một con chó dữ canh giữ nơi đó. Vài giờ sau, khi trời mát mẻ hơn vào buổi tối, hai vị tu sĩ chuẩn bị rời đi, nhưng trước khi tiếp tục cuộc hành trình, người tu sĩ trẻ quay lại và làm dấu thánh giá lên con chó khi chủ nhà không để ý. Con vật nhảy lên rồi đột nhiên chết. Cha nhìn thấy nhưng vẫn im lặng: *Đây là công việc ma quỷ gì đây?! Anh ta đã ăn cắp cái khay, giết một đứa bé, và bây giờ giết một con chó!*

Ngày hôm sau, hai người họ đồng hành đến một quán rượu. Bên trong có tiếng nhạc lớn; mọi người đang la hét, hát hò, huyết sáo, và chửi thề. Khi họ nhận thấy các vị tu sĩ đứng bên ngoài, họ hét lên: "Thánh nhân kia!"—vì khi một người say, không phải anh ta đang nói mà là ác quỷ.

Cha tiếp tục đi, phớt lờ những người say xỉn, nhưng người tu sĩ trẻ lại quay về phía quán rượu, cúi đầu chào xuống đất và phủ phục ba lần, rồi tiếp tục cuộc hành trình của mình.

Sau đó, họ đến một nhà thờ cũ. Nhà thờ trông như đã bị bỏ hoang một thời gian; cây thánh giá trên mái đã bị đánh cắp, cửa thì mất, và cửa sổ thì bị vỡ

toang. Người tu sĩ trẻ liền nhặt vài viên sỏi, làm dấu Thánh Giá trên chúng rồi bắt đầu ném chúng vào trong nhà thờ. Trong lòng, Cha nghĩ: *Ôi! Chúa sẽ không cho phép sự báng bổ như thế này xảy ra; anh ta cúi đầu trước quán rượu và ném đá vào nhà thờ! Anh ta chắc chắn đang làm theo ý của ác quỷ; ta chắc chắn về điều đó.* Tuy nhiên, ông vẫn im lặng. Alexandria chỉ còn cách một ngày.

Vào buổi sáng ngày thứ ba, hai người tu sĩ gặp một ngôi nhà làm bằng rơm và lau sậy. Trên hiên nhà, năm đứa trẻ đang khóc lóc thảm thiết. Rủi lòng thương bởi tiếng khóc của bọn trẻ, Cha cho chúng ít kẹo.

"Tại sao các con khóc?" ông hỏi một trong những đứa trẻ.

"Mẹ của chúng con đã qua đời và được chôn cất hôm qua."

"Cha của các con thì sao? Ông ấy ở đâu?"

"Cha của chúng con đã qua đời năm ngoái."

Tội nghiệp mấy đứa trẻ... Trong khi chúng đang nói chuyện với Cha, chúng không nhận ra rằng người tu sĩ trẻ đã đốt cháy ngôi nhà của chúng. Ngọn lửa bốc cao, khiến mấy đứa trẻ mồ côi phải bỏ chạy. Cha không thốt lên lời nào. Ông và người bạn đồng

hành của sẽ không đến được Alexandria cho đến khi trời đã tối muộn.

Khi hai người tu sĩ cuối cùng đã tới Alexandria, một căn biệt thự sang trọng ẩn tượng nằm giữa quảng trường đã thu hút sự chú ý của họ. Chủ nhà không có ở nhà, nên người tu sĩ trẻ liền trèo lên nóc nhà, và chỉ trong chưa đầy một giờ, anh ta đã phá sập cả tòa nhà.

Cha kinh ngạc trước cảnh tượng đó và hoảng loạn: *Đây là trò ma quỷ gì đây?! Tên sát nhân này chỉ toàn làm những điều tồi tệ! Ta còn phải chịu đựng hẳn đến bao lâu nữa?!*

Tuy nhiên, vì họ đã đến Alexandria, Cha đã có thể nói chuyện được, nên ông liền kéo người bạn đồng hành của mình sang một bên và nói với anh ta bằng giọng ra lệnh:

"Hãy nghe đây, người anh em! Một lời thề đã được lập ra giữa chúng ta, khiến tôi không thể nói trong suốt hành trình của mình. Nhưng bây giờ, chúng ta đã đến đích, và tôi không thể im lặng thêm được nữa. Vậy, hãy nói cho tôi biết, anh là gì?! Anh là ma quỷ, là người, hay là thiên thần?!"

"Nhưng tại sao, thưa Cha? Con đã làm điều gì sai?" người tu sĩ trẻ đáp.

"Tại sao ư! Suốt ba ngày qua, anh chỉ toàn làm những điều khủng khiếp, người anh em ạ!"

"Con đã làm gì sai, thưa Cha?"

"Hừ, vậy những người đã chào đón chúng ta khi chúng ta ra khỏi sa mạc thì sao? Chẳng phải họ đã mời rượu và đãi tiệc chúng ta sao? Và chẳng phải anh đã trộm thứ quý giá nhất của họ, cái khay bạc, và ném nó xuống nước hay sao?!"

"Vậy ý Cha là gì, thưa Cha?"

"Anh đã làm điều sai trái với họ! Thật là một hành động ngu ngốc vì bây giờ họ đã phán xét chúng ta như những kẻ trộm cái khay của họ."

"Con đã làm ba việc lớn ở đó, thưa Cha!" người tu sĩ trẻ nói. "Cái thau bạc đó, thực ra là *Khay Litya* và thuộc về nhà thờ làng. Ông nội của họ đã đánh cắp nó từ lâu, nhưng họ không biết điều đó. Trên đó có một dòng chữ viết bằng tiếng Slavonic cổ: *Đây là Khay Litya của Nhà thờ Thánh Nicholas, được gia đình họ hiến tặng, và nếu ai đó đánh cắp nó, linh hồn của người đó sẽ ở trong Địa ngục cho đến khi cái khay này được trả lại*. Đó là những gì ghi trên cái thau, vì vậy, chín linh hồn đã sử dụng nó và đang chịu khổ ở Địa ngục. Và vì những người đã chào đón chúng ta cũng đang sử dụng nó, họ cũng sẽ xuống Địa ngục."

Con cảm thấy tội nghiệp cho họ và đã lấy trộm cái khay; nhưng con không cần nó cho bản thân mình, vì vậy con đã ném nó xuống nước.

"Sáng hôm sau, người giữ nhà thờ sẽ xuống sông tắm, và ông ta sẽ tìm thấy cái Khay. Và vì ông ấy hiểu tiếng Slavonic, ông ấy sẽ mang nó đến cho linh mục. Khi linh mục đặt chiếc Khay lại trên Bàn Thánh, chín linh hồn sẽ thoát khỏi Địa ngục, vì đã được viết rằng: *Họ sẽ ở trong địa ngục cho đến khi Khay này được trả lại.*

"Vì vậy, con đã làm ba việc lớn ở đó, thưa Cha: Con đã giải phóng chín linh hồn, con đã ngăn chặn những người còn sống không bị đẩy xuống Địa ngục, và con cũng đã trả lại cái Khay cho nhà thờ. Cha nói con làm sai, nhưng thực ra con lại làm điều tốt!"

Cha kinh ngạc: *Thì ra là vậy! Vậy mà ta cứ nghĩ rằng anh ấy là một tên trộm!*

"Nhưng anh có làm điều tốt khi giết đứa trẻ không?!" Cha hỏi, bối rối.

"Vâng, thưa Cha, con cũng đã làm điều tốt khi đó."

"Sao có thể như vậy?! Anh đã giết đứa trẻ, thế mà anh nói anh đã làm điều tốt?!"

"Đừng phán xét theo lý trí của mình, thưa Cha! Cha có thấy đứa trẻ không? Nó đã được thụ thai vào Ngày Phục Sinh, và vì cha mẹ của nó không kiềm chế bản thân vào ngày Chúa Phục Sinh, hình phạt của Chúa đối với ham mê không kiềm chế của họ là con họ sẽ trở thành thủ lĩnh của một băng cướp và sẽ giết cha mẹ của mình vào sinh nhật lần thứ 20. Ngoài ra, cậu bé sẽ giết nhiều người khác và gây ra sự đau khổ lớn trên thế giới; tất cả là do đứa trẻ được thụ thai vào một ngày thánh thiêng như vậy.

"Con đã làm ba việc lớn ở đó, thưa Cha: Con đã đưa linh hồn đứa trẻ lên thiên đường thánh thần, con đã ngăn chặn cha mẹ bị giết bởi chính đứa con của họ, và cuối cùng, khi cha mẹ thấy con của họ đã chết, họ sẽ khóc lóc thảm thiết, và qua những giọt nước mắt đó, tội lỗi mà họ đã phạm vào Ngày Thánh Pascha sẽ được tha thứ. Cha nói con đã làm sai, nhưng thực ra con đã làm điều tốt!"

"Nhưng tại sao anh lại giết con chó của người đàn ông đó?" Cha hỏi.

"Con cũng đã làm điều tốt lúc đó! Con chó đang canh giữ ngôi nhà, nhưng nó sẽ bị đại vào ngày hôm sau. Và khi chủ nhân của nó đến cho ăn, con chó sẽ cắn vào tay ông ta, gây rắc rối cho cả gia đình!"

Con cảm thấy thương người đàn ông đó, nhất là khi ông ta đã chào đón chúng ta một cách nồng hậu, nên con đã quyết định giết con vật đó trước khi nó có cơ hội cắn chủ của mình. Cha nói con đã làm sai nhưng hãy nhìn xem con đã làm bao nhiêu điều tốt!"

"Nhưng tại sao anh lại làm dấu thánh giá và cúi đầu trước quán rượu?"

"Con đã làm điều tốt vào lúc đó, thưa Cha! Những người sống cần kiệm và tuân thủ pháp luật nhất trong làng đang ở quán rượu: người quản lý nhà thờ, ông thị trưởng, và một gia chủ lớn. Họ đã bàn bạc cùng nhau để gây quỹ nhằm sửa chữa và tân trang lại nhà thờ làng đã bị bỏ hoang. Ngay lúc chúng ta đi qua, họ đang cầu nguyện: *Lạy Chúa, xin giúp chúng con tu sửa nhà thờ này!* Mặc dù họ gặp nhau ở một nơi như vậy, nhưng con biết ý định của họ là tốt, nên con đã cúi lạy ba lần và nói: *Lạy Chúa, xin giúp họ tu sửa nhà thờ!*

"Cha nói con đã làm sai, nhưng con lại làm điều tốt! Con không cúi đầu trước quán rượu, con cúi lạy Chúa và cầu xin Ngài giúp đỡ những người đó."

Cha suy nghĩ và nói:

"Một lần nữa, tôi đã đánh giá sai về anh, người anh em ạ. Nhưng tại sao anh lại ném đá vào nhà thờ?"

"Đó là nhà thờ bị bỏ hoang mà con đã nói trước đó! Và vì nó đã bị bỏ bê trong một thời gian dài, ma quỷ đã đến và nhảy múa trên Bàn Thánh, và chúng đang leo trèo trên mái và cửa sổ của nhà thờ. Chúng cười nhạo sự hoang tàn của đền thờ Chúa, và điều đó làm con tức giận. Cha chỉ thấy con làm dấu thánh giá lên những viên đá và ném chúng vào nhà thờ, nhưng cha không thấy lũ quỷ bỏ chạy khắp nơi! Con không ném đá vào nhà thờ; con đang xua đuổi ma quỷ!"

"Còn ngôi nhà của những đứa trẻ ở đằng kia thì sao?! Tại sao anh lại đốt nó? Anh không cảm thấy thương xót cho chúng sao?!"

"Tất nhiên là có, thậm chí còn hơn cả Cha! Cha cũng nghe thấy mà; những đứa trẻ đó không có cha mẹ, và căn nhà tồi tàn đó là thứ duy nhất còn lại với chúng. Nhưng điều mà chúng không biết là có một kho báu được giấu dưới hiên nhà; một rương đầy đồng tiền vàng, được ông nội của chúng chôn giấu. Vì chúng sống trong nghèo khó và không biết về kho báu, con đã đốt cháy ngôi nhà."

"Trong vài ngày tới, bọn trẻ sẽ lục lọi trong đồng tro tàn và tình cờ phát hiện ra chiếc rương. Sau đó, chúng sẽ gọi người chú sống gần đó, người cũng là quản lý nhà thờ. Là một người của Chúa, ông ấy sẽ nhận nuôi những đứa trẻ, chăm sóc chúng, và từ kho báu đó, ông sẽ xây cho chúng một ngôi nhà lớn hơn và cho chúng đi học, để cuối cùng, những đứa trẻ sẽ trở thành những người trung thực và có đức tin. Cha nói con đã làm sai khi đốt nhà, nhưng con đã làm điều tốt; nếu con không đốt cháy căn nhà đó, bọn trẻ sẽ không bao giờ phát hiện ra kho báu!"

"Nhưng tại sao anh lại phá hủy căn biệt thự ở đây?" Cha hỏi.

"Căn biệt thự đẹp đẽ này đã được xây dựng bằng tiền ăn cắp. Và nó đã được định trước bởi Chúa: *Không người đàn ông nào và người phụ nữ của anh ta sẽ sống ở đây cùng nhau, vì ngôi nhà được xây dựng một cách phi pháp! Người phụ nữ sẽ chết khi sinh con, và người đàn ông góa vợ sẽ sống một mình trong ngôi nhà đó.*

"Vì vậy, con đã phá hủy ngôi nhà. Khi chủ nhà đi dự đám cưới trở về và thấy ngôi nhà của họ bị phá hủy, họ sẽ xây một ngôi nhà nhỏ hơn bằng chính công sức lao động của mình; lúc đó, người vợ sẽ

không còn phải chết khi sinh con nữa. Cha nói con đã làm sai, nhưng con đã làm theo ý của Chúa!"

Cuối cùng, Cha hỏi:

"Vây, người anh em, trả lời tôi điều này: Anh là ai?!"

"Con sẽ nói, thưa cha, nhưng trước tiên cha phải cho con biết cha đã cầu nguyện điều gì."

"Tôi đã cầu xin Chúa để chỉ cho tôi con đường của sự phán xét của Ngài, vì dường như trong mắt tôi, Ngài đã để quá nhiều bất công xảy ra trên thế giới."

"Ngài có thật như vậy không?" người tu sĩ trẻ trả lời, giọng có chút trách móc, "Cha chưa nghe lời của Chúa qua miệng Nhà Tiên tri Isaia sao: *Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các người, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các người chừng ấy.*³ Cha chưa nghe Nhà Tiên tri David nói sao: *Những phán quyết của Ngài không thể nào dò thấu, và những đường lối của Ngài không thể nào hiểu được!*⁴

"Phận là người phạm, sao cha lại dám đòi hỏi được mặc khải sự phán xét của Chúa mà thậm chí

³ Isaia 55:9

⁴ Rôma 11:33

các Tổng lãnh thiên thần và các Minh thần Cherubim cũng không được biết?! Nhưng để cha biết, Chúa không muốn từ bỏ cha, mặc dù Ngài có thể làm như vậy vì sự tò mò của cha, và nhờ những lời cầu nguyện nhiệt thành của cha, Ngài đã sai con đến để dạy cha rằng sự phán xét của Chúa khác với sự phán xét của con người.

"Cha thấy không, cha đã đánh giá sai con đến mức nào? Mọi việc con làm đều có vẻ sai trái đối với cha; cha nghĩ rằng con là kẻ giết người, kẻ trộm, có ý đồ xấu xa, và nhiều điều khác nữa. Thế nhưng, mọi điều con làm đều có ích, đều tốt lành. Tất cả đều không theo sự phán xét của cha, mà theo sự phán xét của Chúa!

"Vì vậy, thưa Cha Thánh, đừng ai dám nghi ngờ sự phán xét của Chúa, vì thậm chí các thiên thần cũng không thể biết được đường lối của Ngài! Tuy nhiên, vì cha là con người, Chúa đã tha thứ cho cha và đã gửi con đến để mang sự khôn ngoan đến trong suy nghĩ của cha; đừng bao giờ dò xét sự phán xét của Ngài một lần nữa, vì nó rất sâu thẳm và không ai có thể hiểu thấu, kể cả thiên đàng."

Phần II

Sự Phán xét của Chúa

Một vị tu sĩ khổ hạnh từ vùng xung quanh thành phố Emesa, Syria, được biết đến là người có ân sủng, và nhiều người đã tìm đến ông để xin lời khuyên. Tuy nhiên, ông luôn cảm thấy bồn chồn và liên tục suy nghĩ: "Ôi Chúa, Ngài quá tốt lành, vì con thấy rằng cuộc sống của kẻ tội lỗi vẫn tốt đẹp trong khi những người tốt và trung tín lại thường gặp rắc rối. Tại sao Ngài, Đức Chúa thiện lành, trong lòng nhân từ vô biên của Ngài, lại cho phép sự bất công như vậy xảy ra?" Rồi ông tự nhủ: "Ta sẽ cầu nguyện Chúa để Ngài cho ta thấy sự phán xét của Ngài, để ta không còn phải tự mình phán xét nữa!" Và từ ngày đó trở đi, ông đã sống những ngày của mình trong lời cầu nguyện nhiệt thành.

Một đêm nọ, khi ông đang âm thầm cầu nguyện trong lòng, ý nghĩ về việc đi đến Emesa bỗng nhiên xuất hiện trong tâm trí ông. Chốc lát sau, một thiên thần hiện ra trước mặt ông và nói: "Hãy lắng nghe lời con, thưa Cha, cha phải đến Emesa! Chúa sẽ cho cha thấy một bí ẩn lớn ở đó, nhưng cha không được vấp ngã! Khi cha đến Emesa, cha sẽ gặp một khu vườn xinh đẹp được bao quanh bởi cây cối, hàng rào và một đồng cỏ, ở rìa thành phố. Một cái

cây có hốc lớn đứng sừng sững ở nơi hàng rào bị phá vỡ. Gần cái cây có một đài phun nước, và bên cạnh đài phun nước là con đường lớn. Hãy vào khu vườn và ẩn mình trong hốc cây nhưng hãy luôn để ý hướng đài phun nước. Những gì cha sẽ thấy ở đó sẽ rất hữu ích cho cha."

Nói xong, thiên thần liền biến mất.

Khi đến Emesa, vị tu sĩ khổ hạnh nhìn thấy đài phun nước, cái cây có hốc, và nơi hàng rào bị hỏng. Ông liền bước vào khu vườn, ẩn mình trong hốc cây, và bắt đầu cầu nguyện với Chúa.

Khi đang chờ ở đó và cầu nguyện, ông nhận thấy một người quý tộc cưỡi một con ngựa tuyệt đẹp tiến về phía đài phun nước. Người đàn ông nhảy xuống con ngựa và để con vật gặm cỏ. Anh ta đến đài phun nước, uống nước, rồi kéo ra một túi nhỏ có 150 đồng vàng từ túi áo. Anh ta đếm tất cả các đồng tiền rồi ngủ thiếp đi. Nhưng thay vì đặt túi lại vào túi áo, anh đặt nó bên cạnh mình, trên cỏ. Khi tỉnh dậy, mối bận tâm đầu tiên của anh là con ngựa; con vật đã đi xa hơn một chút nhưng vẫn đang gặm cỏ trong yên bình.

Người quý tộc liền đứng dậy ngay lập tức, leo lên ngựa và phóng đi, để lại túi tiền phía sau.

Sau khi người quý tộc rời đi, một người nông dân trẻ xuất hiện tại đài phun nước. Anh làm dấu thánh, uống một chút nước, rồi nhận thấy túi tiền. Khi thấy túi đầy những đồng vàng, anh ta lấy nó cho riêng mình và chạy đi như một tia chớp.

Sau đó, một ông già mệt mỏi, mặc quần áo rách rưới và mang hai túi đồ trên lưng, dừng lại bên giếng. Ông lấy ra một ít phô mai và bánh mì từ một trong các túi của mình, kéo một gàu nước và bắt đầu ăn. Cuối cùng, ông cảm tạ Chúa và ngủ thiếp đi.

Trong khi đó, người quý tộc nhận ra túi tiền của mình đã mất và quyết định quay trở lại đài phun nước, nơi ông tìm thấy ông già đang ngủ.

"Ông già," ông ta hét lên, "ông có thấy túi đầy đồng vàng nào quanh đây không?"

"Không, tôi không thấy, thưa ngài."

"Đừng nói dối tôi! Trả lại đây hoặc ta sẽ giết ông!"

"Tôi thề là tôi không biết ngài đang nói về cái gì!" ông già trả lời, gần như van xin cho mạng sống của mình.

Người quý tộc chắc chắn rằng ông già đã giấu tiền và đang nói dối, nên ông ta rút dao găm ra và đâm ông lão. Sau đó, ông lục lọi trong các túi đồ và

túi áo của ông già nhưng không tìm thấy túi tiền. Nhận ra hành động tàn nhẫn của mình, người quý tộc liền leo lên ngựa và phóng đi, than khóc vì đã giết một người vô tội.

Ấn mình trong hốc cây, vị tu sĩ khổ hạnh tự nhủ: *Kìa, người nông dân mới là kẻ đã tìm thấy và lấy trộm tiền, nhưng người quý tộc lại vô tình giết chết ông lão. Ôi Chúa! Biết bao nhiêu bất công đã diễn ra tại đài phun nước này!*

Khi vị tu sĩ đang suy ngẫm về những sự việc xảy ra, thiên thần của Chúa lại xuất hiện dưới hình dạng một thanh niên.

"Hãy ra khỏi hốc cây, thưa Cha, và chúng ta hãy cùng trò chuyện!" Vị tu sĩ tuân theo, và thiên thần hỏi ông:

"Cha đã thấy những gì và cha nghĩ như thế nào?"

"Ôi thiên đường! Tôi đã thấy quá nhiều sự bất công! Chúa của chúng ta đã làm một điều sai trái khủng khiếp; người nông dân tìm thấy cái túi bị mất, nhưng người quý tộc lại đổ lỗi cho ông lão vì tội ăn cắp và giết ông ta một cách bất công!"

"Cha muốn hiểu sự phán xét của Chúa," thiên thần nói, "Nhưng hãy biết rằng, ở đây, tại đài phun

nước này, Ngài đã không thực thi điều gì ngoài công lý. Người quý tộc có nhiều điền trang lớn, nhưng cha có biết chúng nằm ở đâu không? Ngay bên cạnh người nông dân đã tìm thấy cái túi đó. Thật tội nghiệp; mẹ và vợ của anh ta đã qua đời một đêm, nên anh ta đến gặp người quý tộc để vay tiền làm đám tang. Người quý tộc luôn khao khát khu vườn của người nông dân, vì nó nằm cạnh khu đất của ông và đó là một khu vườn tuyệt đẹp, đầy những cây nặng trĩu quả.

"Vì vậy, người nông dân buồn bã nói: 'Thưa ngài, xin hãy cho tôi vay ít tiền để chôn cất mẹ và vợ tôi, và tôi sẽ làm việc trên đất của ngài và thu hoạch đúng hạn!' Tên quý tộc xảo quyệt nghĩ rằng đây là thời điểm hoàn hảo để lấy khu vườn:

'Hãy đưa cho ta khu vườn của người để đổi lại!' ông nói.

'Thưa ngài, tôi đã làm việc trên khu vườn này từ khi còn nhỏ. Tôi đã gieo hạt và trồng cây; tôi không thể cho nó đi!'

'Vậy hãy bán nó cho ta. Người muốn bao nhiêu?'

Người nông dân thở dài nặng nề.

"Tôi sẽ bán nó cho ngài chỉ bởi vì tôi cần tiền để làm đám tang. Giá là 300 đồng vàng."

Nhận thấy người nông dân trẻ bị mắc kẹt và tuyệt vọng, tên quý tộc không chịu đưa cho anh ta hơn 150 đồng vàng.

"Tôi không đòi hỏi nhiều, thưa ngài. Khu vườn của tôi đáng giá 300 đồng vàng. Cầu xin Chúa thực thi công lý."

"Và thế là, người nông dân trở về nhà với 150 đồng vàng, mắt đầy nước mắt vì anh đã bán khu vườn của mình do hoàn cảnh chứ không phải vì lựa chọn. Nhưng anh đã nói những lời này: *Cầu xin Chúa thực thi công lý.*

"Và bây giờ, Chúa đã thực thi công lý! Người đàn ông tìm thấy túi đầy tiền xu ở đài phun nước chính là người nông dân con đang nói đến. Tên quý tộc đã đưa cho anh ta 150 đồng vàng cho khu vườn nhưng cũng đã mất 150 đồng vàng tại đài phun nước. Hãy nhớ khi người nông dân nói *Cầu xin Chúa thực thi công lý?* Vì người nông dân chỉ nhận được một nửa số tiền khi bán khu vườn của mình, Thiên Chúa toàn năng đã thực thi công lý và trả lại phần còn lại của số tiền cho anh ta."

"Được rồi, Ngài đã thực thi công lý cho người nông dân," nhà khổ hạnh nói, "Nhưng còn ông lão bị giết thì sao? Ông ấy đã làm gì?"

"Hãy nhớ cách ông ấy bị đâm và giết hại? Người quý tộc đã hỏi ông ấy về số tiền, nhưng ông ấy không biết gì về nó. Khi ông ấy 25 tuổi—thiên thần nói—ông lão này đang đi cùng chiếc xe bò của mình dọc theo bờ sông. Ở đằng xa, một người nông dân đang cố gắng vượt qua con sông, nhưng khi đến giữa dòng, dòng chảy đã cuốn anh ta đi. Vì vậy, anh ta kêu cứu, cầu xin ông lão:

'Giúp tôi với, người anh em, làm ơn, tôi đang chết đuối! Giúp tôi!'

"Thay vì nhảy xuống cứu người nông dân, ông lão mạnh mẽ quát roi vào bò và nói: 'Đáng đời anh! Không ai bắt anh băng qua dòng sông!'

"Người nông dân vật lộn dưới nước một lúc rồi bị chết đuối. Ông lão đã làm nhiều việc tốt trong cuộc đời mình, nhưng vì tội đó, cụ thể là vì không cứu mạng người nông dân, ông ấy lẽ ra sẽ phải xuống địa ngục. Tuy nhiên, Chúa đã thương xót linh hồn ông và muốn ông trả giá cho tội lỗi của mình ở thế giới này; do đó, ông lão đã giết người nông dân bằng sự thờ ơ của mình, và bây giờ, người quý tộc đã giết

ông lão vô tội. Mặc dù điều đó có vẻ không công bằng, Chúa đã thực thi công lý, vì qua cái chết vô tội của mình, linh hồn ông lão đã được lên thiên đàng."

"Còn người quý tộc thì sao?" nhà khổ hạnh hỏi, đầy tò mò.

"Cha có để ý thấy anh ta khóc không?" thiên thần trả lời, "Sau đó, anh ta cảm thấy lương tâm bị cắn rứt vì đã lấy đi mạng sống của ông lão và đã đem tặng ngựa cùng với quần áo của mình cho những người xa lạ mà anh ta gặp. Cuối cùng, anh ta sẽ mặc áo rách rưới và đến tu viện nơi anh sẽ trở thành một tu sĩ. Sau bốn mươi năm ăn năn, Chúa sẽ tha thứ cho anh vì đã giết một người vô tội. Và người quý tộc sẽ tìm thấy sự cứu rỗi.

"Cha nói rằng đã có ba tình huống bất công xảy ra ở đài phun nước, nhưng Chúa đã thực hiện ba việc vĩ đại và công lý. Tâm trí con người không thể hiểu được sự phán xét thánh thần của Chúa. Cha cũng đã phán xét, nhưng sự phán xét của Chúa khác với của cha! Cha nói rằng Ngài đã phán xét sai lầm, nhưng Ngài là Đấng Toàn năng, Toàn thiện và Toàn tri. Vì vậy, từ nay trở đi, đừng phán xét nữa, và nếu có điều gì đó dường như sai trái với cha, hãy đơn giản

nói: Ôi, Chúa ơi, Ngài là Đấng Toàn tri và con không biết gì về sự phán xét của Ngài!"

Do đó, chúng ta phải nhớ rằng không phải mọi thứ xảy ra trên thế giới này mà chúng ta cho là sai lầm và bất công, thực sự là như vậy. Chúng ta thường nhầm lẫn, vì chúng ta không biết gì về sự phán xét ẩn giấu và không thể hiểu được của Chúa.

Đừng tìm kiếm những điều không thể tìm được và đừng với tới những điều không thể đạt được!

Phần III

Ân Sủng

Chúng ta nhận được Ân Sủng của Chúa thông qua Nhiệm tích Rửa Tội, và chúng ta giữ gìn ân sủng đó trong các Nhiệm tích Thánh và cũng bằng cách làm các việc tốt; cụ thể là qua việc ăn chay, cầu nguyện, Xưng tội Thánh, Rước lễ Thánh, đọc Kinh Thánh và các sách thánh thiện khác, canh thức, bố thí, khiêm nhường, sinh sản và nuôi dưỡng con cái trong lòng kính sợ Chúa, cùng nhiều việc khác.

Ân Sủng đến với chúng ta, nhưng nó không phải là cái gõ cửa. Thiên Chúa không bao giờ ép buộc ai phải mở cửa trái tim của mình. Bạn đã đọc Khải Huyền chưa?

Này đây Ta đứng trước cửa và gõ. Ai nghe tiếng Ta và mở cửa, thì Ta sẽ vào nhà người ấy, sẽ dùng bữa với người ấy, và người ấy sẽ dùng bữa với Ta....⁵

Ân Sủng chỉ đến khi chúng ta mở cửa trái tim của mình. Ân Sủng gõ cửa, nhưng nếu trái tim chúng ta đã hóa đá, hoặc chúng ta không cố gắng thực hiện ý của Chúa, thì Ân Sủng sẽ không vào bằng cách cưỡng ép. Thiên Chúa đã ban cho con người ý chí riêng, để con người có thể tự nguyện chọn nhận Ân Sủng hay không, vì hãy nghe điều mà

⁵ Khải huyền 3:20

Chúa Thánh Thần phán: *Nếu các người chịu nghe lời Ta, các người sẽ được hưởng dùng hoa màu trong xứ. Còn nếu các người từ chối mà phản nghịch, các người sẽ phải ăn gươm ăn giáo. Miếng Đúc Chúa đã phán như vậy.* (Isaia 1:20).

Hãy lắng nghe điều mà Kinh Thánh nói: *Chúa đã tạo dựng con người và muốn rằng con người nên quyết định bằng ý chí của chính mình.*⁶ Và một lần nữa, chúng ta tìm thấy trong Thánh vịnh: *Vâng lạy Chúa, Ngài ban phúc lành cho người công chính, lấy ân tình bao phủ như thuấn đồ khiến che.*⁷

Ân Sủng mang đến cho tâm trí bạn những suy nghĩ như: "Hãy ăn chay, cầu nguyện, bảo vệ tâm trí, bố thí, đi nhà thờ, từ bỏ tội lỗi! Hãy xưng tội!" Hãy nghe theo chúng, nếu bạn muốn; nếu không, Thiên Chúa sẽ không cứu ai một cách cưỡng ép. Nếu Chúa ép buộc chúng ta làm việc thiện thì sẽ không có Thiên đàng hay địa ngục. Mọi điều mà con người làm, con người làm bằng ý chí tự do của mình. Vì một lần nữa, Chúa Thánh Thần nói: *vì Chúa yêu mến người dâng hiến một cách vui lòng.*⁸

⁶ So sánh Sirach 15:14

⁷ Thánh vịnh 5:12

⁸ 2 Côrintô 9:6

Do đó, với tình yêu của Chúa trong lòng, hãy nỗ lực làm những điều tốt lành và cần thiết để đạt được sự cứu rỗi. **Vì không một ai có thể ăn năn sau khi chết.** Cánh cửa sẽ đóng lại sau cái chết. Những gì chúng ta có thể làm, chúng ta phải làm ngay bây giờ, khi trong ta vẫn còn sự sống. Không còn thời gian để làm việc thiện sau khi chết. Khi cái chết đến, nó mang bạn đi với hiện trạng của bạn đang là.

Trong sách Giảng viên có nói: *cây ngả hướng bắc hay hướng nam, ngả bên nào rồi thì nằm luôn bên đó.*⁹ Thánh Gioan Kim Khẩu giải thích: "Khi nhà tiên tri nói *nếu cây ngả hướng bắc hay nam...*, có phải đó là cái cây mà Thiên Chúa chăm sóc hay không? Không, đó là linh hồn." Rồi ngài thêm: "Phía nam là sự không ăn năn nuốt chửng con người, trong khi phía bắc đại diện cho sự ăn năn tội lỗi của anh ta. **Vì bất cứ nơi đâu linh hồn đi sau cái chết, nó sẽ ở tại nơi đó...**" Giống như cái chết tìm thấy bạn. Vì cho đến giây phút cuối cùng của cuộc đời chúng ta, Chúa Kitô Đấng Cứu Độ chúng ta, Đấng đã chịu đóng đinh vì tội lỗi của chúng ta, cùng với tất cả các

⁹ Giảng viên 11:3

thánh và các thiên thần trên Thiên Đàng, đều chờ
đội chúng ta ăn năn.

Amin.

Chuyển ngữ bởi Paisios Nguyễn

Mọi góp ý xin gửi đến email:

muoicuatat.orthodoxy@gmail.com

Tham khảo thêm các sách và tư liệu khác của Chính Thống giáo Đông phương tại website:

muoicuatat.com